TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2019/HS-ST
Ngày: 28-10-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NXN VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thị Huê.

2/ Bà Thái Thục Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- LHĐ diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. NXN, sinh ngày 30/6/1996 tại Hải Phòng; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 28/20 ALD, Phường I, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NXD và bà VTN; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam từ ngày 02/6/2019. (Có mặt).

2. NNTT, sinh ngày 19/4/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 33B đường Q, Phường A, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 172 BĐ, Phường T, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Nhân viên pha chế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NPT © và bà NTNT; chưa có chồng, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam từ ngày 02/6/2019. (Có mặt).

3. NLC, sinh ngày 21/7/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 35/7/19 CL, Phường P, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NTL và bà LTĐ; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2019.

(Có mặt).

4. LTN, sinh ngày 09/4/1995 tại An Giang; nơi cư trú: Ấp BN, thị trấn CD, huyện CP, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LTH và bà PTKT; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2019. (Có mặt).

5. NBN, sinh ngày 13/4/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 916/11 LLQ, Phường L, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 143A/37 UVK, Phường X, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên (đang bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng); con ông NVBD và bà HTTT; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại.

(Có mặt).

6. PVDB, sinh ngày 06/02/1993 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Số K69/9 NCT, phường TT, quận HC, thành phố ĐN; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông PVĐ và bà HTT; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2019.

(Có mặt).

- *Bị hại:* Anh LHĐ, sinh năm: 1997; nơi cư trú: Số 27/18H KDV, Phường H, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: số 109/73C ĐM, phường BTĐ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, NXN vụ liên quan đến vụ án:*

Anh TLT, sinh ngày 31/7/1994; nơi cư trú: Số 166 Tân HĐ, Phường P, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NXN có mối quan hệ bạn bè với NLC và NNTT; LTN, NBN là bạn của NLC; PVDB là em bà con với NBN. Do cần tiền tiêu xài, nên vào khoảng 20 giờ, ngày 25/5/2019; NXN gọi điện thoại rủ thì được NNTT đồng ý tìm kiếm các đối tượng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy rồi vờ giả danh là Công an để khống chế, ép buộc các đối tượng này giao tài sản rồi chiếm đoạt chia nhau tiêu xài. Theo thỏa thuận, NXN sẽ chia cho NNTT 10% trị giá tài sản chiếm đoạt được. Do trước đây từng đi chơi chung với nhau, nên NNTT biết LHĐ có quen biết một số đối tượng bán ma túy. Vào khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 26/5/2019, NXN nói NNTT liên hệ nhờ LHĐ mua giùm 05 viên và 01 hộp ma túy, hẹn địa điểm giao ma túy trước khách sạn Happy (số 262 Đặng Thúc Liêng, Phường 5, Quận 8). Sau đó, NNTT xin số điện thoại của LHĐ để gửi qua cho NXN, đồng thời gửi số điện thoại của NXN qua cho LHĐ để hai bên trao đổi, sau đó NNTT đi ngủ. Để thực hiện việc chiếm đoạt theo dự tính như trên, NXN rủ NLC và LTN cùng tham gia; sau đó NLC rủ NBN (là cán bộ Công an nhân dân công tác tại phòng Tổ chức cán bộ Công an thành phố Hồ Chí Minh, đã xuất ngũ ngày 17/5/2019) cùng tham gia.

Khi đến khu vực khách sạn Happy, NXN dẫn cả nhóm điều khiển xe gắn máy lưu thông xung quanh khu vực để xem địa hình trước và NXN cho cả nhóm coi tin nhắn giữa NXN với NNTT trong đó có hình ảnh của LHĐ. Sau đó, theo sự phân công của NXN, NLC và LTN đứng tại đầu đường Đặng Thúc Liêng, Phường 5, Quận 8 (cạnh chân cầu

Chánh Hưng) để khi nào LHĐ đến thì gọi điện thoại báo cho NXN biết LHĐ đi xe gì, đi bao nhiêu người và khi NXN gọi điện thoại thì cả hai sẽ hỗ trợ cùng NXN và NBN khống chế LHĐ. Riêng NXN và NBN đứng ở khu vực gần khách sạn Happy (cạnh Trung tâm Bồi dưỡng NLC trị Quận 8) chờ LHĐ. Lúc này do thấy ít người, nên NXN yêu cầu NBN gọi điện thoại rủ thêm người để cùng đi bắt ma túy và NBN gọi điện thoại rủ PVDB cùng tham gia (nhưng NBN không nói cho PVDB biết về ý định của nhóm muốn chiếm đoạt tài sản của LHĐ) thì PVDB đồng ý. Khoảng 20 phút sau, PVDB chạy xe Vario màu trắng {không rõ biển số, xe do PVDB mượn của Hoàng (là bạn của PVDB quen biết ngoài xã hội và không rõ lai lịch) đến gặp NBN và NXN. Đến khoảng 01 giờ 20 phút cùng ngày 26/5/2019, LHĐ điều khiển xe gắn máy hiệu Click, biển số 59K2-054.38 mang ma túy đến trước khách sạn Happy để giao cho NXN. Lúc này, NXN yêu cầu NBN gọi điện thoại cho NLC và LTN cùng vào kiểm tra LHĐ, sau đó NXN điều khiển xe của PVDB, PVDB điều khiển xe Satria, biển số 59P2-89589 của NBN chở NBN đến chỗ LHĐ. NBN xuống xe cầm thẻ Đảng viên trên tay xưng là Công an và yêu cầu kiểm tra hành NLC LHĐ cùng phương tiện. Khi đó, NXN, NBN, NLC, LTN và PVDB kiểm tra xe biển số 59K2-054.38 của LHĐ thì PVDB phát hiện trên xe có 01 túi nylon nhỏ, bên trong chứa 01 gói tinh thể màu trắng và 05 viên thuốc dạng nén (LHĐ khai là ma túy tổng hợp) rồi đưa cho NBN giữ. Do có ma túy, sợ bị bắt giữ; nên khi bị nhóm của NXN đe dọa giao LHĐ cho Công an xử lý thì LHĐ năn nỉ nhóm của NXN bỏ qua. Sau đó, theo yêu cầu của nhóm NXN, LHĐ điều khiển xe biển số 59K2-054.38 chở NXN đến chân cầu Chánh Hưng (Phường 4, Quận 8), trên đường đi, khi được NXN gợi ý bỏ qua sự việc trên và được sự đồng ý của LHĐ nên NXN đã lấy số tiền 4.900.000 đồng (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng) bên trong ví da ở túi quần bên phải của LHĐ. Khi cả nhóm của NXN cùng LHĐ lưu thông đến đường Hưng Phú, Phường 9, Quận 8 thì NLC và LTN tách nhóm rồi đi uống nước tại quán cà phê ven đường Lê Hồng Phong, Quận 5 để đợi nhóm của NXN; còn PVDB và NBN điều khiển xe chạy phía sau, theo xe của LHĐ và NXN. Sau đó, NXN và NBN yêu cầu LHĐ đưa số tiền 50.000.000 đồng để bỏ qua sự việc trên; nhưng do LHĐ không đủ tiền, nên LHĐ gọi điện thoại cho bạn là Lâm Vinh Quang hỏi mượn số tiền 20.000.000 đồng và nhờ Quang mang tiền đến quán cà phê K5 tại ngã 4 Trần Đình Xu - Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1. Lúc này, NBN gọi điện thoại kêu LTN chạy xe đến quán cà phê K5 tại ngã 4 Trần Đình Xu - Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 để lấy tiền; còn NXN, NBN, PVDB tiếp tục cùng đi với LHĐ đến số 464 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5 để cầm chiếc xe biển số 59K2-054.38 (xe của LHĐ) lấy tiền đưa thêm cho nhóm của NXN. Do không có giấy tờ xe, không cầm xe được; nên LHĐ điện thoại cho Lâm Hoàng Vũ đem giấy tờ xe đến. Lúc này, PVDB mới biết được sự việc NXN cùng NBN, NLC và LTN giả danh Công an để chiếm đoạt tài sản của LHĐ, nhưng PVDB không có ý kiến gì. Sau đó, NXN, NBN và PVDB cùng LHĐ đến quán nước (trước siêu thị Satra, đường Phạm Hùng, thuộc xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh) ngồi uống nước. Khoảng 20 phút sau, Vũ đem giấy tờ xe đến tiệm cầm đồ nêu trên, nhưng không gặp LHĐ; nên gọi điện cho LHĐ thì LHĐ nói Vũ điều khiển xe máy đến quán cà phê K5 tại ngã 4 Trần Đình Xu - Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 để gặp Quang. Tại quán cà phê K5, Quang đưa cho LTN số tiền 19.500.000 đồng (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi nhận được tiền, LTN quay lại quán cà phê ở Quận 5 tiếp tục ngồi uống nước với NLC. Tại quán nước trước siêu thị Satra, do sợ bị bắt vì bán ma túy, LHĐ đồng ý theo yêu cầu của nhóm NXN về việc giao cho nhóm

NXN chiếc xe biển số 59K2-054.38. Sau đó, NBN kêu PVDB lấy chiếc xe biển số 59K2-054.38 của LHĐ và PVDB điều khiển xe bỏ đi trước. Sau khi biết LTN đã nhận được số tiền 19.500.000 đồng từ Quang (bạn của LHĐ) thì NXN cho LHĐ 500.000 đồng (trong số tiền 4.900.000 đồng mà NXN đã lấy của LHĐ trước đó) để LHĐ đi xe taxi về. Sau đó, NBN chở NXN đến ngã sáu Phù Đổng gặp PVDB. Sau khi cả ba ngồi uống nước được một lúc thì NXN đón xe ôm qua gặp LTN để lấy số tiền 19.500.000 đồng và NXN chia cho NLC 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), NXN hưởng 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) cùng với số tiền 4.900.000 đồng đã lấy của LHĐ trước đó. Riêng LTN được NBN hứa sẽ chia cho 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) do NBN lấy chiếc xe gắn máy biển số 59K2-054.38 để sử dụng. Trên đường đi về nhà, NBN đưa cho PVDB gói ma túy và khi PVDB điều khiển xe đến giữa cầu Nguyễn Hữu Cảnh, thuộc quận Bình Thạnh thì PVDB đã ném bỏ gói ma túy xuống sông vì sợ bị công an phát hiện có ma túy. Riêng NBN điều khiển xe vừa chiếm đoạt được của LHĐ mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày 26/5/2019, NXN đến nhà NNTT chia cho NNTT 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) rồi đi về. Do số tiền được chia không đúng như thỏa thuận ban đầu là 10%, nên NNTT nhắn tin đòi NXN chia thêm 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) thì NXN đồng ý và nói sẽ đưa thêm cho NNTT 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); lúc này do tò mò (để nhận biết là ma túy) nên NNTT nhắn tin xin NXN cho một ít ma túy trong số ma túy lấy được của LHĐ, nhưng NXN không đồng ý. Số tiền 14.400.000 đồng phần NXN hưởng, NXN chia cho NNTT 3.000.000 đồng, còn lại 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng) NXN đã tiêu xài hết.

Trong ngày 26/5/2019, NBN mang xe chiếm đoạt được của LHĐ đến ven đường Quốc lộ 22, thuộc Quận 12 gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) để sơn lại xe từ màu xanh sang màu vàng, rồi mang xe về nhà cất giấu, sau đó gắn biển số 59P1-177.97 vào để tránh bị phát hiện. Do chiếc xe chiếm đoạt của LHĐ bị hư, không nổ máy; nên vào khoảng 08 giờ, ngày 29/5/2019, NBN mang xe đến tiệm sửa xe của anh Âu Vĩ Hùng tại số 154/136/5A Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8 nhờ anh Hùng sửa chữa. Trong lúc chờ lấy xe, NBN đã gỡ biển số 59P1-177.97 mang ném bỏ vào thùng rác trên đường Nguyễn Biểu thuộc Quận 5.

Đến ngày 28/5/2019, LHĐ đến Công an Phường 5, Quận 8 trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ. Qua truy xét, Công an Quận 8 đã phối hợp cùng Phòng PC02 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ được NNTT và NXN. Đến ngày 30/5/2019, NBN, NLC và LTN lần lượt đến Công an Quận 8 đầu thú và NBN giao nộp biển số: 59K2-054.38 cùng xe gắn máy biển số: 59P2-895.89, NLC giao nộp xe gắn máy hiệu Vario không gắn biển số và số tiền 10.000.000 đồng. (02 chiếc xe trên do NBN và NLC sử dụng làm phương tiện gây án). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã thu hồi được xe gắn máy của LHĐ không gắn biển số (do anh Âu Vĩ Hùng giao nộp). Ngày 01/6/2019, PVDB đến cơ quan điều tra đầu thú.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, NXN, NBN, NNTT, LTN, NLC và PVDB khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của NXN, NNTT, NBN, NLC, LTN và PVDB phù hợp với lời khai của LHĐ và phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra LHĐ khai: Khi được NNTT liên hệ nhờ mua số ma túy nêu trên thì LHĐ mua ma túy của một người thanh niên tên Vinh (không rõ lai lịch), nhưng LHĐ chưa đưa tiền cho Vinh.

Ngày 18/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 có kết luận định giá xác định trị giá chiếc xe gắn máy biển số 59K2-054.38 là 24.500.000 đồng (Hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật liên quan vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Suzuki Satria, biển số: 59P2-895.89 thuộc sở hữu của NBN; 01 biển số 59K2-054.38 (biển số xe của LHĐ) do NBN giao nộp.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung số IMEI: 355083/08/003999/0 do NXN giao nộp.

-01 xe gắn máy hiệu Honda Click, không biển số, có số khung: MLHJF350XG5337072, số máy: JF350E-0337072 (xe của LHĐ bị chiếm đoạt) do anh Âu Vĩ Hùng giao nộp (do trước đó NBN đem đến cho anh Hùng sửa).

- Số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) do NNTT giao nộp.

- Số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và 01 xe gắn máy hiệu Vario màu xám, không biển số, có số khung: MH1KF4117KK426498, số máy: KF41E-1427288 do NLC giao nộp. Qua xác minh được biết chiếc xe gắn máy này do bà LTĐ (là mẹ ruột của NLC) mua và nhờ NLC đứng tên hộ khi mua chiếc xe (xe đang chờ cấp biển số); nên ngày 25/6/2019, Công an Quận 8 đã lập biên bản trả lại chiếc xe cho bà LTĐ.

- Số tiền 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng) do bà VTN (là mẹ ruột của NXN) giao nộp.

- Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59K2-054.38, hiệu Honda Click, có số khung: LHJF350XG5337072, số máy: JF350E-0337072; qua điều tra do anh TLT đứng tên chủ sở hữu; sau đó anh Thắng đã bán lại chiếc xe trên cho LHĐ, nhưng chưa thực hiện thủ thục sang tên theo quy định của pháp luật. Anh Thắng không có yêu cầu gì đối với chiếc xe trên.

- Đối với biển số 59P1-177.97, qua điều tra do bà Nguyễn Thị Oanh đứng tên đăng ký sở hữu và bà Oanh đứng tên đăng ký hộ cho một người phụ nữ không rõ lai lịch. Hiện tại chiếc xe biển số: 59P1-177.97 do ai sử dụng thì bà Oanh không biết. NBN khai biển số 59P1-177.97 là của một người thanh niên tên Hòa (không rõ lai lịch) cho NBN vào năm 2018 để sử dụng và NBN đã vứt bỏ vào thùng rác khi mang chiếc xe chiếm đoạt của LHĐ đi sửa; nên không thu hồi được.

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Vario (không rõ biển số) mà bị cáo PVDB mượn của đối tượng tên Hoàng (là bạn bè quen biết ngoài xã hội của PVDB và không xác định được lai lịch, địa chỉ của Hoàng) và PVDB đã dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, sau đó PVDB trả lại chiếc xe cho Hoàng; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không thu hồi được. Các chiếc điện thoại di động của NBN, NNTT, NLC, LTN, PVDB không còn, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không thu hồi được.

Ngày 25/6/2019, Công an Quận 8 đã lập biên bản trao trả số tiền 24.400.000 đồng (Hai mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng), 01 chiếc xe hiệu Honda Click, không biển số, có số khung: MLHJF350XG5337072, số máy: JF350E-0337072 và 01 biển số 59K2-054.38 cho LHĐ và anh LHĐ làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can NXN, NBN, NNTT, LTN, NLC và PVDB. Đồng thời, anh LHĐ không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với LHĐ có hành vi cất giữ 01 gói tinh thể màu trắng và 05 viên thuốc dạng nén để bán (LHĐ khai là ma túy tổng hợp). Tuy nhiên, số vật chứng trên Cơ quan điều tra

Công an Quận 8 không thu giữ được; nên không thể tiến hành trưng cầu giám định cũng như không thể thực hiện các thủ tục tố tụng khác có liên quan. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Bản cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 13/9/2019, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ NBN quan điểm truy tố đối với các bị cáo: NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN theo Cáo trạng nêu trên. Riêng đối với bị cáo PVDB Kiểm sát viên rút lại một phần trong Quyết định truy tố, cụ thể là: Truy tố bị cáo PVDB về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 170; điểm h, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1/ Xử phạt: Bị cáo NXN mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 170; điểm h, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

2/ Xử phạt: Các bị cáo NNTT, NLC, LTN, NBN; mỗi bị cáo mức án 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với từng bị cáo là 05 năm, tính kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 170; điểm h, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

3/ Xử phạt: Bị cáo PVDB mức án từ 01 năm tù đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm, tính kể từ ngày tuyên án.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn phần hình phạt bổ sung cho các bị cáo (do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

- Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị không giải quyết về trách nhiệm dân sự (do đương sự không có yêu cầu) và xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Suzuki Satria, biển số 59P2-895.89, số khung: MHDL11AZJJ174417, số máy: CGH1-ID174508 (thu giữ của bị cáo NBN) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (thu giữ của bị cáo NXN) vì các bị cáo đã dùng vào việc phạm tội.

- 01 (một) thẻ đảng viên số 40.201519 mang tên NBN và bị cáo NBN đã dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội là vi phạm quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc quản lý, giữ gìn thẻ Đảng viên được cấp; nên cần bàn giao thẻ Đảng viên nêu trên cho Đảng bộ Phường 8, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để xem xét và xử lý theo đúng thẩm quyền, theo quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

*Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử mức án khoan hồng để có cơ hội hòa nhập với cộng đồng, xã hội và tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, với cách thức thủ đoạn ‘‘giả danh là Công an’’ để uy hiếp tinh thần của bị hại LHĐ, qua đó nhằm chiếm đoạt tài sản để cùng chia nhau tiêu xài.

Nội dung các bị cáo khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Tài sản mà các bị cáo tham gia chiếm đoạt thuộc trường hợp tài sản có giá trị dưới 50.000.000 đồng. Do đó, với hành vi phạm tội và trị giá tài sản bị chiếm đoạt; đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét khi phạm tội, các bị cáo (trừ bị cáo PVDB) đã có sự thống nhất ý chí trong việc trao đổi, bàn bạc, phân công nhiệm vụ; nên các bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp ‘‘Có tổ chức’’. Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, các bị cáo NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN phải bị xét xử theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Riêng đối với bị cáo PVDB mặc dù có tham gia thực hiện tội phạm cùng các bị cáo NBN, LTN, NLC, NXN; nhưng trước đó bản thân bị cáo PVDB không có mặt và không cùng tham gia trong việc trao đổi, bàn bạc, thống nhất ý chí, cách thức thực hiện tội phạm, cũng như không biết nhiệm vụ cụ thể mà bị cáo phải thực hiện. Ngoài ra, bản thân bị cáo cũng không biết được mục đích của các bị cáo khác là giả danh công an để uy hiếp tinh thần bị hại, qua đó nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại chia nhau tiêu xài. Tuy nhiên, bị cáo PVDB sau khi đã tham gia vụ án và phát hiện được mục đích phạm tội của các bị cáo khác; nhưng không phản ứng và vẫn tiếp tục tham gia cùng các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội; nên vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về tính đồng phạm trong vụ án, tương ứng với tính chất, mức độ, giai đoạn tham gia tội phạm. Do đó, bị cáo PVDB phải bị xét xử theo quy định tại Khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét tính đồng phạm và có tổ chức trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm và có tổ chức. Bị cáo NXN là người chủ mưu, giữ vai trò NLC trong vụ án; các bị cáo còn lại với vai trò là các đồng phạm giúp sức tích cực và cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử cần cân nhắc vai trò đồng phạm cũng như tính chất, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo rất thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; toàn bộ tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, nên gây thiệt hại không lớn; bị hại cũng đã bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo NBN, PVDB, NLC,

LTN sau khi phạm tội đã ra đầu thú; các bị cáo lần đầu phạm tội; sau khi phạm tội đã giao nộp lại tài sản chiếm đoạt nhằm khắc phục một phần hậu quả gây ra; bị cáo NBN và bị cáo PVDB có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác được tặng nhiều Giấy khen; bị cáo NXN có cha ruột là thương binh; bị cáo NBN có cha ruột là người có nhiều công sức đóng góp đối với đất nước; bị cáo PVDB có ông nội ruột là người có công đối với đất nước và có anh ruột là người có nhiều công sức đóng góp đối với đất nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại các điểm: h, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[7] Xét các bị cáo: NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); ngoài lần phạm tội này, các bị cáo có nhân thân tốt, không vi phạm pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng; tại phiên tòa các bị cáo thể hiện thật sự ăn năn hối cải, quyết tâm sửa chữa lỗi lầm để trở thành người sống có ích cho xã hội, lao động hợp pháp để có thu nhập; các bị cáo: NNTT, Liêm, NLC, LTN đã bị tạm giam mỗi bị cáo gần 05 tháng, nên phần nào cũng đã có tác dụng của hình phạt; bị cáo NBN trong thời gian tại ngoại luôn chấp hành tốt NXN vụ công dân nơi cư trú, không vi phạm pháp luật; nên không cần thiết phải bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù vì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Do đó, theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, thì các bị cáo NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB đủ điều kiện để được hưởng án treo; nên cho các bị cáo NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; cũng đã có tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo nói chung và công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB về tội "Cưỡng đoạt tài sản" và việc Kiểm sát viên rút một phần quyết định truy tố của cáo trạng đối với bị cáo PVDB là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung một số tiền nhất định từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, nhưng xét thấy các bị cáo đều thuộc thành phần lao động nghèo, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử miễn cho các bị cáo phần hình phạt bổ sung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Đối với người có quyền lợi, NXN vụ liên quan đến vụ án cũng không có yêu cầu gì liên quan đến chiếc xe biển số 59K2-054.38. Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, NXN vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Xét đây là quyền tự định đoạt, quyết định của đương sự; nên không xem xét giải quyết.

[11] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Vario, màu xám (mà bị cáo NLC dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội), qua điều tra xác định do bà LTĐ (mẹ ruột bị cáo NLC) nhờ NLC đứng tên và bà Đề đưa xe cho NLC sử dụng, nhưng không biết NLC sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố hồ Chí Minh đã trả lại cho bà LTĐ là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Đối với tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại cho bị hại là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Vario (không rõ biển số) mà bị cáo PVDB mượn của đối tượng tên Hoàng (là bạn bè quen biết ngoài xã hội của PVDB và không xác định được lai lịch, địa chỉ của Hoàng) và PVDB đã dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, sau đó PVDB trả lại chiếc xe cho Hoàng; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố hồ Chí Minh không thu hồi được; do đó không có cơ sở xem xét xử lý.

- Các chiếc điện thoại di động mà các bị cáo: NBN, LTN, PVDB, NLC, NNTT đã dùng vào việc phạm tội; nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố hồ Chí Minh không thu hồi được; nên không có cơ sở xem xét xử lý.

- Đối với 01 (một) biển số xe gắn máy 59P1-177.97, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố hồ Chí Minh không thu hồi được; nên không có cơ sở xem xét xử lý.

- Đối với 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Suzuki Satria, biển số 59P2-895.89, số khung: MHDL11AZJJ174417, số máy: CGH1-ID174508 thuộc sở hữu của bị cáo NBN và bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) thẻ đảng viên số 40.201519 mang tên NBN và bị cáo NBN đã dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội là vi phạm quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc quản lý, giữ gìn thẻ Đảng viên được cấp; nên cần bàn giao thẻ Đảng viên nêu trên cho Đảng bộ Phường 8, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để xem xét và xử lý theo đúng thẩm quyền, theo quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (thu giữ của bị cáo NXN) dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số ma túy của LHĐ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh không thu hồi được; nên không có cơ sở xem xét xử lý.

[12] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 170; các điểm: h, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt: 1/ Bị cáo NXN 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Thời hạn tù tính kể từ ngày 02/6/2019.

- Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 170; các điểm: h, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt:

2/ Bị cáo NNTT 03 (Ba) năm tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính kể từ ngày tuyên án 28/10/2019.

3/ Bị cáo NLC 03 (Ba) năm tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính kể từ ngày tuyên án 28/10/2019.

4/ Bị cáo NBN 03 (Ba) năm tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính kể từ ngày tuyên án 28/10/2019.

5/ Bị cáo LTN 03 (Ba) năm tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính kể từ ngày tuyên án 28/10/2019.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 170; các điểm: h, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt: 6/ Bị cáo PVDB 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính kể từ ngày tuyên án 28/10/2019.

Áp dụng Khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo: NNTT, NLC, LTN, PVDB; nếu các bị cáo: NNTT, NLC, LTN, PVDB không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo NBN cho Ủy ban nhân dân Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo NNTT cho Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo NLC cho Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo LTN cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo PVDB cho Ủy ban nhân dân phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo: NBN, NNTT, NLC, LTN, PVDB thay đổi nơi cư trú; thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo: NBN, NNTT, NLC, LTN, PVDB cố ý vi phạm NXN vụ 02 (hai) lần trở lên; thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo: NBN, NNTT, NLC, LTN, PVDB phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Suzuki Satria, biển số 59P2-895.89, số khung: MHDL11AZJJ174417, số máy: CGH1-ID174508 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 355083/08/003999/0.

+ Giao 01 (một) thẻ đảng viên số 40.201519, mang tên NBN cho Đảng bộ Phường 8, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định của Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 191/PNK ngày 12/7/2019 của Cơ quan CSĐT Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB; mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày; kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, NXN vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, NXN vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo được hưởng án treo rõ).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NXN VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 28 tháng 10 năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

1/

2/

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. NXN, sinh ngày 30/6/1996 tại Hải Phòng;

2. NNTT, sinh ngày 19/4/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; 3. NLC, sinh ngày 21/7/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

4. LTN, sinh ngày 09/4/1995 tại An Giang;

5. NBN, sinh ngày 13/4/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

6. PVDB, sinh ngày 06/02/1993 tại Đà Nẵng;

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Các bị cáo NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Kết quả biểu quyết : 03/03.

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

- Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 170; các điểm: h, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo NXN.

- Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 170; các điểm: h, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo NNTT, NLC, LTN, NBN, ***PVDB.***

- Căn cứ Khoản 1 Điều 170; các điểm: h, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo PVDB.

Kết quả biểu quyết : 03/03.

3. Về mức hình phạt:

+ Xử phạt:

1/ Bị cáo NXN tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Thời hạn tù tính kể từ ngày 02/6/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo NXN 45 ngày, để đảm PVDB thi hành án.

+ Xử phạt:

2/ Bị cáo NNTT tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là ……, tính kể từ ngày tuyên án 28/10/2019.

3/ Bị cáo NLC tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là ……, tính kể từ ngày tuyên án 28/10/2019.

4/ Bị cáo NBN tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là ……, tính kể từ ngày tuyên án 28/10/2019.

5/ Bị cáo LTN tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là ……, tính kể từ ngày tuyên án 28/10/2019.

+ Xử phạt:

6/ Bị cáo PVDB tù, về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là ……, tính kể từ ngày tuyên án 28/10/2019.

Kết quả biểu quyết : 03/03.

4. Các vấn đề khác:

Áp dụng Khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo: NNTT, NLC, LTN, PVDB; nếu các bị cáo: NNTT, NLC, LTN, PVDB không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo NBN cho Ủy ban nhân dân Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo NNTT cho Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo NLC cho Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo LTN cho Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo PVDB cho Ủy ban nhân dân phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo: NBN, NNTT, NLC, LTN, PVDB thay đổi nơi cư trú; thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo: NBN, NNTT, NLC, LTN, PVDB cố ý vi phạm NXN vụ 02 (hai) lần trở lên; thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo: NBN, NNTT, NLC, LTN, PVDB phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Suzuki Satria, biển số 59P2-895.89, số khung: MHDL11AZJJ174417, số máy: CGH1-ID174508 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 355083/08/003999/0.

+ Giao 01 (một) thẻ đảng viên số 40.201519, mang tên NBN cho Đảng bộ Phường 8, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định của Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 191/PNK ngày 12/7/2019 của Cơ quan CSĐT Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: NXN, NNTT, NLC, LTN, NBN, PVDB; mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

(mười lăm) ngày; kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, NXN vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, NXN vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết : 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 28 tháng 10 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc

HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÛ SÔ THAÅM

HOÄI THAÅM NHAÂN DAÂN HOÄI THAÅM NHAÂN DAÂN THAÅM PHAÙN-CHUÛ TOÏA

Trần Trọng Trúc

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;

- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trúc